TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LANG CHÁNH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/HS-ST
Ngày: 29/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG CHÁNH, TỈNH THANH HOÁ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Cho

2. Ông Lê Xuân Sinh

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Võ Thanh Đại - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh tham gia phiên toà:*** Ông Đinh Văn Len - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2021/HSST ngày 20 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn V (*Tên gọi khác: Bờm Lên*) sinh ngày 16/02/1996, tại huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn M, xã S, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L và bà Cao Thị O; bị cáo chưa có vợ, chưa có con; tiền sự: không;

Tiền án:

- Ngày 28/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 07 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Ngày 26/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Ngày 14/11/2019 bị Tòa án nhân đận huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*".

Nhân thân:

- Ngày 14/5/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*";

- Ngày 23/3/2021 bị Công an huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa bắt về hành vi "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa theo lệnh tạm giam của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Lặc; có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:*

- Chị Lò Thị N – sinh năm 1982

Nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 23/3/2021, Trần Văn V bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Lặc phát hiện, bắt giữ về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Quá trình điều tra Vũ khai nhận: Vào khoảng 14 giờ ngày 19/11/2020, V đón xe khách đi từ thị trấn N, huyện L lên thị trấn C, huyện L với mục đích tìm xe môtô để trộm cắp; đến phố C, thị trấn L, huyện L, V xuống xe và đi bộ dọc theo Quốc lộ 15A, hướng đi từ huyện L lên huyện B; đến đoạn đường thuộc thôn C, xã Đ, huyện L phát hiện thấy xe môtô, loại xe YAMAHA, kiểu Sirius, màu sơn xanh - trắng, biển kiểm soát 36H1-030.10 đang dựng bên lề đường. Sau khi quan sát thấy không có người qua lại, V liền đi đến chỗ chiếc xe tháo, đấu lại dây điện rồi nổ máy điều khiển xe về nhà V ở thôn M, xã S, huyện N sử dụng làm phương tiện đi lại, đến ngày 23/3/2021 thì bị bắt giữ cùng hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra xác định, chiếc xe mô tô V trộm cắp là của chị Lò Thị N, sinh ngày 05/3/1982 tại thôn C, xã Đ, huyện L. Trước đó, vào ngày 29/11/2020, Chị N đi xe môtô YAMAHA, kiểu Sirius, màu sơn xanh - trắng, biển kiểm soát 36H1-030.10 để bên lề đường tại khu vực thôn C, xã Đ, huyện L để đi trồng rau, khi lên lấy xe để về thì không thấy xe nữa do đó chị đã đi hỏi một số người ở khu vực lân cận thì được biết chiếc xe mô tô của chị đã bị một người thanh niên dắt đi về hướng huyện B. Xác định chiếc xe mô tô đã bị trộm cắp nên chị N đã báo cáo cơ quan Công an đề nghị xem xét giải quyết, ngày 18/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lang Chánh đã quyết định khởi tố vụ án hình sự trộm cắp tài sản xảy ra tại thôn C, xã Đ, huyện L để tiến hành điều tra, truy tìm vật chứng cho đến khi V bị bắt và khai báo về hành vi trộm cắp chiếc xe nói trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐG ngày 11/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lang Chánh kết luận chiếc xe mô tô YAMAHA, kiểu Sirius, trị giá là 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*).

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKSLC, ngày 18/5/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Trần Văn V về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn

V phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Văn V từ 24 đến 30 tháng tù.

Qua điều tra xác định bị cáo không có tài sản gì nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra chị Lò Thị N đã nhận lại chiếc xe mô tô bị chiếm đoạt, do bị cáo sử dụng xe của chị làm hư hỏng nên chị đã sửa chữa, thay thế hết số tiền 4.744.000đ (*Bốn triệu bảy trăm bốn mươi bốn nghìn đồng*). Chị Lò Thị N yêu cầu bị cáo bồi thường cho chị số tiền nêu trên, tại phiên tòa bị cáo chấp nhận yêu cầu bồi thường cho chị N số tiền như chị yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại.

Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý trong giai đoạn điều tra nên không đề nghị xem xét.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị hại là chị Lò Thị N không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chị yêu cầu bị cáo bồi thường cho chị số tiền chi phí đã sửa chữa, thay thế do bị cáo sử dụng xe làm hư hỏng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng bị cáo xin lỗi bị hại và tự nguyện chấp nhận bồi thường số tiền 4.744.000đ (*Bốn triệu bảy trăm bốn mươi bốn nghìn đồng*) như bị hại yêu cầu và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lang Chánh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định định giá tài sản và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Đây là vụ án hình sự trộm cắp tài sản có tính chất ít nghiêm trọng do Trần Văn V thực hiện. Bản thân bị cáo là người có sức khỏe và đang trong độ tuổi lao động nhưng không chịu khó làm ăn, kiếm sống một cách lương thiện, chỉ vì ham chơi bời và thích thụ hưởng những vật chất không phải do bản thân mình tự tạo ra mà bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản của người khác. Tài sản mà bị cáo trộm cắp có giá trị 10.000.000đ và trước thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô của chị Lò Thị N, bị cáo đã có 03 tiền án

cùng về tội "Trộm cắp tài sản" trong đó Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc đã áp dụng tình tiết tái phạm, chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục phạm tội do lỗi cố ý do đó hành vi đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng; bị cáo là người có nhân thân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản, ngày 23/3/2021 bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Lặc khởi tố về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; mặc dù đã nhiều lần bị Tòa án xét xử, áp dụng hình phạt tù nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân trở thành công dân tốt mà tiếp tục phạm tội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại phiên tòa, bị hại là chị Lò Thị N đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng điểm s, khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo, lao động để trở thành công dân tốt.

[4]. Kết quả điều tra xác minh, bị cáo Trần Văn V hiện tại không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về bồi thường thiệt hại: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 4.744.000đ (*Bốn triệu bảy trăm bốn mươi bốn nghìn đồng*) là khoản tiền sửa chữa, thay thế đối với chiếc xe mô tô do bị cáo trộm cắp mang về sử dụng và làm hư hỏng, tại phiên tòa bị cáo đồng ý, tự nguyện thỏa thuận bồi thường số tiền trên theo yêu cầu của bị hại nên chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc xe môtô nhãn hiệu YAMAHA, kiểu Sirius, màu sơn xanh - trắng, biển kiểm soát 36H1-030.10 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Lặc thu giữ trong quá trình bắt giữ Trần Văn V về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, sau khi xác định chiếc xe mô tô nói trên thuộc sở hữu của chị Lò Thị N, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Lò Thị N là phù hợp quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn V (*tên gọi khác: Bờm Lên*) phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn V 30 (*Ba mươi*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường của bị cáo và bị hại. Bị cáo Trần Văn V phải bồi thường cho chị Lò Thị N số tiền 4.744.000đ (*Bốn triệu bảy trăm bốn mươi bốn nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6, điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo Trần Văn V phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- Công an huyện Lang Chánh;
- Chi cục THADS Lang Chánh;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa

Lê Văn Minh